

CÔNG TY TNHH MTK NGUYỄN HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTK NGUYỄN HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MTK NGUYEN HOANG COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MTK NGUYEN HOANG CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108601380

3. Ngày thành lập: 23/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số B8 Lô B Dự án X3 Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
4.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
5.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
6.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
8.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí);	6312
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
14.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
15.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
16.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
17.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
20.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
21.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
23.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại trong lĩnh vực công nghệ thông tin (không bao gồm thiết kế hệ thống thông tin đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông) Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử (không bao gồm thiết kế hệ thống thông tin đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông) Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu	6399
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
28.	Khai thác gỗ	0220
29.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
30.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4312

35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
36.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm dược phẩm)	4649
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn bột giấy, đá quý;	4669
41.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
42.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

46.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
52.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
53.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
54.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
55.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
56.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
57.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
58.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
59.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513

60.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm đầu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530
61.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
62.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
64.	Lập trình máy vi tính	6201
65.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
66.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
67.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
68.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
69.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
70.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
71.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
72.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4511
73.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
74.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
75.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
76.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
77.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
79.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
80.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
81.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
82.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
83.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
84.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
85.	In ấn	1811

86.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
87.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
88.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
89.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản	0899
90.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
91.	Bán buôn thực phẩm	4632
92.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
93.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
94.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
95.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
96.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
97.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
98.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
99.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
100.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
101.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
102.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
103.	Xây dựng nhà không để ở	4102
104.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
105.	Xây dựng công trình điện	4221
106.	Xây dựng công trình thủy	4291

107.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
108.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu;	8219
109.	Sao chép bản ghi các loại	1820
110.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Hoạt động công nghiệp phần mềm: Sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, bao gồm sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm	5820
111.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
112.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
113.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng; - Lập dự toán; thẩm tra dự toán xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. - Thiết kế quy hoạch xây dựng	7110

	- Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Kiểm định xây dựng - Khảo sát, lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ. - Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ. - Xây dựng lưới trọng lực, thiên văn, tọa độ, độ cao. - Chụp ảnh, quét địa hình từ máy bay. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình đáy biển. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa chính. - Thành lập bản đồ hành chính. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa giới hành chính. - Xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ. - Xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. - Thành lập bản đồ chuyên đề; át-lát địa lý. - Đo đạc công trình. - Kiểm định các thiết bị đo đạc.	
114.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
115.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
116.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
117.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
118.	Điều hành tua du lịch Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ lữ hành: - Kinh Doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh Doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
119.	Cho thuê xe có động cơ	7710
120.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731

121.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
122.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
123.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
124.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
125.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
126.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
127.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
128.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
129.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
130.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
131.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
132.	Đại lý du lịch	7911
133.	Quảng cáo	7310
134.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
135.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392

* Họ và tên: LÊ ANH VŨ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *04/04/1998*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *174717190*

Ngày cấp: *29/12/2012*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Thanh Hóa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Mới, Phường Quảng Thọ, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Mới, Phường Quảng Thọ, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*